

Bản tin

Số 66

09-2019

Chính sách & cuộc sống

Trung tâm Hành động vì sự phát triển cộng đồng – Sản phẩm phát hành nội bộ mỗi tháng 1 số





Ba Vì: Trao học bổng và xe lăn cho học sinh khuyết tật

Nguyễn Hà

Hướng tới năm học mới, nhằm động viên tinh thần và cổ vũ cho các em học sinh khuyết tật tự tin hơn trong môi trường giáo dục hòa nhập, sáng ngày 30/08/2019, Trung tâm ACDC phối hợp với Hội người khuyết tật huyện Ba Vì tổ chức Lễ trao học bổng và xe lăn cho học sinh khuyết tật trên địa bàn huyện, đây là hoạt động do Công ty Bảo hiểm nhân thọ Vietcombank – Cardif (VCLI) tài trợ.

Chương trình có sự tham dự của bà Nguyễn Thu Thủy – Giám đốc nhân sự, VCLI; bà Đàm Việt Hà – Phó Giám đốc Trung tâm ACDC; ông Đào Văn Tuấn – Chủ tịch Hội người khuyết tật huyện Ba Vì; ông Lâm Chí Dũng – Trưởng phòng Marketing, VCLI; cùng các học sinh khuyết tật và phụ huynh được nhận học bổng và xe lăn trong đợt này.

Tại buổi lễ, VCLI đã tiến hành trao tặng 1 xe lăn và 9 suất học bổng cho các em học sinh khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn của huyện Ba Vì. Đây là những món quà được vận động và ủng hộ từ tập thể và cá nhân của Công ty Bảo hiểm nhân thọ Vietcombank – Cardif trong sự kiện “Family day” (Ngày hội Gia đình) được tổ chức sáng ngày 23/06/2019.

Dự kiến, trong thời gian tới, Trung tâm ACDC và VCLI sẽ tiếp tục kết nối cùng nhau để có thêm các hoạt động trách nhiệm xã hội khác nhằm hỗ trợ các em học sinh khuyết tật nói riêng và cộng đồng người khuyết tật nói chung.

Nghệ An: Tập huấn bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới đối với phụ nữ và trẻ em gái khuyết tật

Tại Nghệ An, ngày 21 – 22/09 đã diễn ra khóa tập huấn về “Bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới đối với phụ nữ và trẻ em gái khuyết tật” với sự tham gia tích cực của 39 học viên đến từ thành phố Vinh. Đặc biệt, học viên trong khóa tập huấn là cha mẹ, anh chị, con, chồng của phụ nữ và trẻ em gái khuyết tật.

Thông qua hướng dẫn của chuyên gia và các thảo luận chia sẻ của học viên, sau khóa tập huấn, các học viên đã nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, nhận biết bạo lực trên cơ sở giới đối với phụ nữ/trẻ em gái khuyết tật. Qua đó, các học viên cũng biết cách phòng chống và ứng phó khi xảy ra bạo lực giới. Chú D - 1 trong những học viên tích cực của khóa tập huấn chia sẻ: “Tôi tiếc quá vì giờ mới biết đến những kiến thức này, giá mà có lớp tập huấn

sớm hơn thì tôi đã hướng dẫn được cho con gái bị Down của tôi rồi.”

Đây là hoạt động đầu tiên trong chuỗi các hoạt động dành riêng cho thành viên gia

đình của phụ nữ và trẻ em gái khuyết tật thuộc dự án “Tăng cường năng lực ứng phó bạo lực trên cơ sở giới đối với phụ nữ và trẻ em gái khuyết tật tỉnh Nghệ An” do Trung tâm ACDC phối hợp với Hội người khuyết tật tỉnh Nghệ An thực hiện dưới sự tài trợ của Quỹ Thúc đẩy Sáng kiến Tư pháp (Quỹ JIFF).

Nhung Trần



Chia sẻ về tiếp cận và các chính sách chăm sóc sức khỏe cho người khuyết tật

Trong khuôn khổ dự án “Tăng cường cơ hội và nâng cao vị thế cho người khuyết tật” do Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID/Vietnam) tài trợ, tháng 09/2019, Trung tâm ACDC đã tổ chức 2 hội thảo liên quan đến vấn đề tiếp cận và chính sách chăm sóc sức khỏe cho người khuyết tật tại Quảng Trị và Thừa Thiên Huế.



Ngày 12/09, Trung tâm ACDC phối hợp với Sở Ngoại vụ và Hội người khuyết tật, NNDC, BTNKT&BVQTE tỉnh Quảng Trị tổ chức hội thảo “Chia sẻ kinh nghiệm về tiếp cận và thực hiện các chính sách chăm sóc sức khỏe cho người khuyết tật”. Chương trình thu hút sự tham gia của hơn 60 đại biểu đến từ UBND tỉnh, UBMT Tổ quốc tỉnh, các Sở ban ngành như: Sở Ngoại vụ, Sở Y tế, Sở LĐTBXH, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin truyền thông, Sở Giáo dục – Đào tạo, Sở Tư pháp. Lãnh đạo UBND, Phòng Lao động TBXH và Hội người khuyết tật, NNDC, BTNKT& BVQTE 9 huyện/thị/thành phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Tại hội thảo, các đại biểu được nghe các báo cáo/chia sẻ việc triển khai và kết quả thực hiện các chính sách hỗ trợ người khuyết tật của Sở LĐTBXH, Sở Y tế và Sở Giao thông vận tải. Đồng thời, các bên đã cùng thảo luận sôi nổi về những điểm đạt/chưa đạt cũng như các khó khăn trong quá trình thực hiện đề án 3861 – Trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012 – 2020 của UBND tỉnh nhằm đưa ra những giải pháp phù hợp cho năm còn lại của đề án cũng như giai đoạn tiếp theo.

Ngày 20/09, Trung tâm ACDC tiếp tục phối hợp với Ban quản lý dự án tỉnh Thừa Thiên Huế tổ chức Hội thảo về chính sách chăm sóc sức khỏe và đảm bảo tiếp cận; xây dựng kế hoạch trợ giúp người khuyết tật năm 2020. Hội thảo có sự tham gia ông Hồ Dân – Trưởng Ban quản lý dự án, Phó Giám đốc Sở LĐTBXH; ông Hoàng Hữu Nam – Phó trưởng ban quản lý dự án, Phó Giám đốc Sở Y tế; ông La Thạch – Chủ tịch Hội người khuyết tật tỉnh Thừa Thiên Huế; bà Nguyễn Thị Lan Anh

– Giám đốc Trung tâm ACDC và gần 70 đại biểu đến từ các sở ban ngành, các bệnh viện, Trung tâm Y tế trên địa bàn tỉnh; Phòng LĐTBXH, Hội người khuyết tật các huyện; các tổ chức phi chính phủ và các cơ quan báo đài tại địa phương.

Hội thảo đã được lắng nghe chia sẻ những kết quả tích cực từ đại diện của các cơ quan như Sở Y tế, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải về việc cải thiện, xây dựng tiếp cận, việc thực hiện các chính sách chăm sóc sức khỏe cho người khuyết tật tỉnh Thừa Thiên Huế trong năm vừa qua. Đồng thời, đại diện Sở LĐTBXH đã trình bày về Kế hoạch trợ giúp người khuyết tật tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2020. Kế hoạch tập trung chủ yếu vào việc giám sát thực hiện các quy định, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng để người khuyết tật tiếp cận, sử dụng các công trình xây dựng. Kế hoạch đã nhận được nhiều sự góp ý của các đại biểu tham gia Hội thảo để được hoàn thiện hơn. Một trong đó là nhấn mạnh sự tham gia của Hội người khuyết tật vào các hoạt động giám sát, đánh giá do các Sở ban ngành liên quan tổ chức nhằm tăng cường tiếng nói của người khuyết tật đối với các vấn đề liên quan như tiếp cận công trình xây dựng, chăm sóc sức khỏe.

Trong thời gian tới, 2 tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên Huế sẽ tiếp tục triển khai nhiều hoạt động nhằm mục tiêu tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người khuyết tật trên địa bàn tỉnh được sống hòa nhập, tự tin trong xã hội.

Tuệ Chi

Cần Thơ: Thúc đẩy đảm bảo tiếp cận cho người khuyết tật trong lĩnh vực giao thông và xây dựng

Trong khuôn khổ dự án “Giám sát và đánh giá việc thực hiện Công ước quốc tế về quyền của người khuyết tật tại Việt Nam” do Tổ chức CBM tài trợ, ngày 17/09/2019, Trung tâm ACDC phối hợp với Hội người khuyết tật thành phố Cần Thơ tổ chức Hội thảo “Thúc đẩy đảm bảo tiếp cận cho người khuyết tật trong lĩnh vực giao thông và xây dựng” tại thành phố Cần Thơ.

Chương trình có sự tham gia của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải thành phố Cần Thơ; Đại diện của UBND các quận/phường thuộc Thành phố; Đại diện một số cơ quan nhà nước và doanh nghiệp tại địa bàn và các cơ quan thông tấn báo chí.

Tại hội thảo, các bên đã lắng nghe Hội người khuyết tật TP Cần Thơ báo cáo kết quả khảo sát các công trình tiếp cận trên địa bàn. Sau đó, Sở Xây dựng chia sẻ về thực trạng các công trình xây dựng đáp ứng quy chuẩn để đảm bảo người khuyết tật tiếp cận ở Cần Thơ. Tiếp đó, đại diện Viện Chiến lược và phát triển Giao thông vận tải đã tóm lược thực trạng giao thông cho người khuyết tật tại Cần Thơ và giới thiệu thêm về Bộ tiêu chí giao

thông tiếp cận áp dụng cho lĩnh vực giao thông tại Việt Nam để lấy ý kiến tham vấn. Đại diện các bên tham gia đã thảo luận rất sôi nổi để đưa ra những đánh giá, góp ý, tổng kết và tiếp thu những bài học, cũng như đề xuất các biện pháp để giải quyết những khó khăn còn tồn đọng và kế hoạch giám sát để đảm bảo vấn đề tiếp cận trong lĩnh vực giao thông và xây dựng.

Đây là hoạt động nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ về quy chuẩn, tiêu chuẩn tiếp cận các công trình công cộng đảm bảo tiếp cận cho người khuyết tật. Đồng thời, đây cũng là cơ hội để thúc đẩy việc thực thi các quy định của Nhà nước về vấn đề này, cũng như lấy thêm các ý kiến tham vấn cho Bộ tiêu chí giao thông tiếp cận áp dụng trong lĩnh vực giao thông vận tải.

Nguyệt Hà



Đà Nẵng: Tập huấn quản lý ca bạo lực tình dục đối với phụ nữ và trẻ em gái khuyết tật

Ngày 20-21/09/2019, Trung tâm ACDC phối hợp với Hội người khuyết tật thành phố Đà Nẵng tổ chức khóa tập huấn “Quản lý ca bạo lực tình dục đối với phụ nữ và trẻ em gái khuyết tật (PN&TEGKT) cho các bên liên quan” tại quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Chương trình nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng quản lý và hỗ trợ ca bị bạo lực tình dục là phụ nữ và trẻ em gái khuyết tật tại địa phương.



Tập huấn có sự tham gia của 30 học viên đến từ các đơn vị liên quan tại q u ậ n Thanh Khê

như: UBND các phường thuộc quận Thanh Khê; Trung tâm Y tế Công an, Phòng LĐTB&XH quận Thanh Khê; Hội người khuyết tật thành phố Đà Nẵng, Hội người khuyết tật quận Thanh Khê, Câu lạc bộ phụ nữ và trẻ em gái khuyết tật quận Thanh Khê... Tại đây các học viên đã được chuyên gia chia sẻ về các nguyên tắc hỗ trợ và quản lý ca bạo lực tình dục đối với phụ nữ và trẻ em gái khuyết tật. Các câu chuyện bạo lực tình dục

thực tế cũng được lồng ghép trong quá trình giảng dạy để các học viên sắm vai và thực hành cách tư vấn, hỗ trợ. Thông qua những đánh giá, thảo luận và thực hành, các học viên đã được ứng dụng các kiến thức đã học, ghi nhớ sâu hơn các nguyên tắc hỗ trợ, các bước tư vấn, kỹ năng giải quyết vấn đề. Đặc biệt, việc các học viên đến từ nhiều đơn vị khác nhau đã giúp không khí thảo luận của lớp tập huấn càng sôi nổi và tích cực hơn khi mọi người cùng chia sẻ thêm các kiến thức chuyên môn, kinh nghiệm trong công việc hoặc các tình huống đã gặp trong thực tế, từ đó đề xuất các giải pháp khắc phục những khó khăn trong quá trình hỗ trợ PN&TEGKT bị bạo lực tình dục. Một trong số đó là việc phát triển và duy trì hệ thống mạng lưới hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái khuyết tật bị bạo lực tình dục tại địa bàn để kịp thời kết nối, phối hợp cùng nhau trong quá trình xử lý và hỗ trợ các ca bạo lực tình dục.

Trong thời gian tới, mạng lưới này sẽ tiếp tục được duy trì để hỗ trợ cho chị em phụ nữ khuyết tật bị bạo lực tình dục, bên cạnh đó việc ghi chép, theo dõi các ca bạo lực tình dục đối với phụ nữ và trẻ em gái khuyết tật sẽ được Hội người khuyết tật tổng hợp và thực hiện nhằm có sự quản lý và hỗ trợ chặt chẽ hơn các ca bạo lực tại địa phương.

Kim Ngọc



Tổng thư ký Liên hợp quốc – Antonio Guterres – đã chia sẻ: “Việc ra đời Ngày ngôn ngữ kí hiệu quốc tế đã ghi nhận tầm quan trọng của ngôn ngữ kí hiệu vì những mục tiêu phát triển bền vững và thực hiện đúng cam kết không để ai bị bỏ lại phía sau. Sự kiện này cũng đưa ra những cơ hội nhằm hỗ trợ và bảo vệ tính đồng nhất của ngôn ngữ và tính đa dạng văn hóa cho nhiều người sử dụng ngôn ngữ khác nhau”

Theo Liên đoàn người Điếc Thế giới (WFD), hiện có khoảng 72 triệu người điếc trên toàn thế giới, hơn 80% trong số họ đang sống tại các nước đang phát triển. Theo thống kê, họ đang sử dụng hơn 300 ngôn ngữ kí hiệu khác nhau.

Ngôn ngữ kí hiệu có đầy đủ các yếu tố giao tiếp tự nhiên và cấu trúc rõ ràng như ngôn ngữ nói. Hiện nay ngôn ngữ kí hiệu quốc tế được sử dụng thường xuyên trong các cuộc họp quốc tế và trong sinh hoạt hàng ngày như khi đi du lịch và trong các hoạt động xã hội thông thường. Có ý kiến cho rằng việc diễn đạt các thuật ngữ của ngôn ngữ kí hiệu là không phức tạp và nguồn từ vựng có hạn chế nhất định.

Công ước Quốc tế về quyền của người khuyết tật đã công nhận sự tồn tại của ngôn ngữ ký hiệu, đồng thời cũng nhấn mạnh cần thúc đẩy việc sử dụng hình thức ngôn ngữ này. Theo nội dung công ước, ngôn ngữ ký hiệu hoàn toàn bình đẳng với các loại ngôn ngữ khác. Nhiệm vụ của chính phủ các nước là tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình học ngôn ngữ ký hiệu và thúc đẩy bản sắc ngôn ngữ của người điếc. Hội đồng Liên hợp quốc cũng đã lấy ngày 23/09 hàng năm là Ngày ngôn ngữ kí hiệu quốc tế nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của ngôn ngữ kí hiệu trong việc công nhận đầy đủ các quyền con người của cộng đồng người điếc.

Lễ kỷ niệm Ngày quốc tế ngôn ngữ kí hiệu được tổ

chức lần đầu tiên vào năm 2018 với chủ đề: “Ngôn ngữ kí hiệu, tất cả cùng hòa nhập”.

Những nỗ lực nhằm thành lập Ngày quốc tế ngôn ngữ kí hiệu này đã ghi nhận những bước tiến đầu tiên trong việc đưa ngôn ngữ kí hiệu vào đời sống, bao gồm cả việc đưa ngôn ngữ này vào các chương trình giáo dục, đây cũng là bước quan trọng cho việc phát triển và nâng cao vị thế của người điếc nhằm đạt được những mục tiêu phát triển bền vững mà cộng đồng quốc tế đã đề ra. Động thái này cũng ghi nhận việc bảo vệ ngôn ngữ ký hiệu là một phần của nhiệm vụ bảo tồn sự đa dạng của ngôn ngữ và văn hóa... Đồng thời nhấn mạnh và khẳng định nguyên tắc: “không có gì về chúng tôi mà không có chúng tôi” khi làm việc với cộng đồng người điếc.

Chủ đề 2019: Ngôn ngữ ký hiệu cho mọi người

Chủ đề chính của Ngày Quốc tế ngôn ngữ kí hiệu 2019 là: “Ngôn ngữ ký hiệu cho mọi người”, và trong Tuần lễ người điếc, mỗi ngày sẽ có những chủ đề riêng như sau:

- Thứ 2: Ngày 23/9 - Ngôn ngữ ký hiệu cho mọi người.
- Thứ 3: Ngày 24/9 - Ngôn ngữ ký hiệu cho tất cả trẻ em.
- Thứ 4: 25/9 - Ngôn ngữ ký hiệu cho người điếc lớn tuổi.
- Thứ 5: 26/9 - Ngôn ngữ ký hiệu cho người điếc mù và người điếc.
- Thứ 6: 27/9 - Ngôn ngữ ký hiệu cho phụ nữ điếc.
- Thứ 7: 28/9 - Ngôn ngữ ký hiệu cho người điếc LGBTIQ+.
- Chủ nhật: 29/9 - Ngôn ngữ ký hiệu cho người điếc tị nạn.

Thu Trang (Biên dịch)

Nguồn: <https://www.un.org>



Ảnh minh họa

PHỤ NỮ KHUYẾT TẬT VÀ SỰ BẤT BÌNH ĐẲNG TRONG HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Theo Báo cáo Điều tra quốc gia về người khuyết tật 2016, nếu tính cả nguồn số liệu tổng rà soát hành chính người khuyết tật, tổng số người khuyết tật thì cả nước có tổng số 6.225.519 người khuyết tật, trong đó có 5.553.860 người từ 18 tuổi trở lên. Tỷ lệ nữ khuyết tật cao hơn nam khuyết tật. Điều đó cho thấy, số lượng phụ nữ khuyết tật là trong độ tuổi kết hôn là rất lớn, tuy nhiên họ lại đang gặp rất nhiều bất bình đẳng trong vấn đề hôn nhân gia đình như khó kết hôn, không được quản lý tài chính trong gia đình...

Pháp luật quy định như thế nào về quyền bình đẳng của phụ nữ trong hôn nhân và gia đình?

Công ước quốc tế về quyền của người khuyết tật (CRPD) (Điều 6) ghi nhận rằng phụ nữ khuyết tật dễ bị phân biệt đối xử, do đó, các quốc gia phải tiến hành các biện pháp để đảm bảo cho họ được hưởng trọn vẹn và bình đẳng các quyền tự do cơ bản của con người. Hiến pháp Việt Nam năm 2013 (Điều 36) đã khẳng định rõ: nam, nữ có quyền kết hôn theo nguyên tắc tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, vợ chồng bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau. Để thể hiện tinh thần của Hiến pháp, khoản 4 Điều 2 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nhấn mạnh nguyên tắc hôn nhân bình đẳng giữa vợ và chồng... và nguyên tắc bảo vệ, hỗ trợ người khuyết tật thực hiện các quyền về hôn nhân và gia đình. Trong gia đình, Điều 18 Luật bình đẳng giới 2006 cũng quy định vợ chồng có quyền bình đẳng trong các quan hệ dân sự, hôn nhân gia đình, sở hữu tài sản chung, sử dụng nguồn tài sản chung... Khoản 6 Điều 14 Luật người khuyết tật 2010 quy định nghiêm cấm hành vi cản trở quyền kết hôn, sinh con của người khuyết tật. Người nào cản trở quyền kết hôn, quyền sinh con của người khuyết tật sẽ bị xử lý vi phạm hành chính với mức phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng¹. Mặc dù, pháp luật Việt Nam về cơ bản đã có những quy định nhằm đảm bảo quyền bình đẳng đối với người khuyết tật nói chung, tuy nhiên, đối với riêng phụ nữ khuyết tật, pháp luật Việt Nam chưa thực sự có những quy định rõ ràng.

Phụ nữ khuyết tật gặp những bất bình đẳng gì trong hôn nhân gia đình?

Mặc dù pháp luật Việt Nam đã và đang cố gắng thực hiện sự bình đẳng đối với phụ nữ khuyết tật nhưng đến thời điểm hiện tại, phụ nữ khuyết tật vẫn đang chịu nhiều sự bất bình đẳng kép (vì lý do giới tính và lý do khuyết tật) trong vấn đề hôn nhân và gia đình.

Thứ nhất, bất bình đẳng trong việc kết hôn

Kết quả điều tra về tình trạng của người khuyết tật do Viện Nghiên cứu phát triển xã hội tiến hành năm 2008

cho thấy, tình trạng hôn nhân giữa nam và nữ là người khuyết tật có sự khác biệt rất lớn. Có đến 70% người khuyết tật nam tuổi từ 15 trở lên ở Thái Bình kết hôn. Trong khi tỷ lệ này ở nữ chỉ khoảng 20%. Tại Quảng Nam, Đà Nẵng cũng có mức chênh lệch về tỷ lệ người khuyết tật không kết hôn khá lớn (59% là nữ, 33% là nam); Đồng Nai (nữ 66%, nam 51%)². Điều này có thể do một số nguyên nhân như:

Một là, chưa có quy định riêng về bảo vệ quyền kết hôn của phụ nữ khuyết tật trong các văn bản pháp luật về bình đẳng giới, về người khuyết tật. Mặc dù vẫn thừa nhận phụ nữ khuyết tật là những người yếu thế, chịu nhiều sự bất bình đẳng, nhưng pháp luật vẫn chưa thực sự dành sự "ưu tiên" bảo vệ họ trong các văn bản pháp luật.

Hai là, những định kiến trong xã hội vẫn đang là những rào cản khiến người khuyết tật khó kết hôn. Những quan niệm: phụ nữ khuyết tật gặp nhiều khó khăn trong sinh nở, di truyền khuyết tật đến đời sau, không làm được việc nhà, không chăm sóc con cái, không thể kiếm tiền... đều là những nguyên nhân dẫn đến người khuyết tật khó kết hôn³. Bên cạnh đó, hiện nay có nhiều phong trào liên quan đến phụ nữ được phát động lại càng tạo thêm định kiến giới, chẳng hạn như: "Giải việc nước, đảm việc nhà", "Nuôi con khỏe, dạy con ngoan"⁴, "Rèn luyện phẩm chất đạo đức: tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang"⁵ v.v... Ngoài ra, quan điểm người khuyết tật không nên kết hôn cũng là một trong những lý do khiến cho người khuyết tật gặp khó khăn trong kết hôn. Gần 10% người trả lời cho rằng người khuyết tật không nên kết hôn. Thái độ này giải thích tại sao có sự khác biệt lớn về tình trạng hôn nhân của dân số từ 15 tuổi trở lên giữa nhóm người khuyết tật và nhóm người không khuyết tật: Tỷ lệ người khuyết tật đang có vợ/chồng là 51,9% so với 71,5% ở người không khuyết tật; có 35,2% người khuyết tật có tình trạng hôn nhân là góa, ly hôn hoặc ly thân; trong khi con số này ở người không khuyết tật chỉ 7,6%⁶.

Ba là, sự tự ti, e ngại của phụ nữ khuyết tật khi kết hôn. Cũng chính bởi những định kiến giới, định kiến về khuyết tật cũng có những tác động không nhỏ đến tâm lý của phụ nữ khuyết tật trong vấn đề kết hôn. Nhiều phụ nữ khuyết tật nghĩ rằng mình không lao động nặng, cơ thể không “lành lặn” nên sợ người khác phái không dám cưới, nếu có thì cũng chỉ là lợi dụng⁷.

Thứ hai, phụ nữ khuyết tật và bất bình đẳng về quyền sinh con

Phụ nữ khuyết tật để kết hôn đã khó nhưng khi sinh con vẫn còn gặp nhiều rào cản. 13,4% phụ nữ khuyết tật không được khuyến khích sinh con, 7,5% bị phê phán vì muốn sinh con và 6% bị cấm sinh con. Bên cạnh đó, chỉ có khoảng 20% trong nhóm thảo luận cho biết địa phương họ có triển khai một số hoạt động bao gồm tư vấn về sinh sản cho người khuyết tật, đề ra các chính sách bảo vệ quyền được sinh con của người khuyết tật, truyền thông và giáo dục cho cộng đồng về quyền sinh con của người khuyết tật nhưng tần suất thực hiện khá thấp, trong khi người khuyết tật đều mong muốn địa phương thường xuyên triển khai những hoạt động trên⁸.

Thứ ba, phụ nữ khuyết tật và bất bình đẳng về quyền quyết định các vấn đề trong gia đình

Tỉ lệ nữ khuyết tật kết hôn là 87,9% nhưng làm chủ hộ chỉ chiếm 8,4%, trong khi nữ không khuyết tật kết hôn là 82,7% làm chủ hộ là 91,6%⁹. Điều này cho thấy, tiếng nói của người khuyết tật trong các gia đình còn thấp. Tiếp đó, bình đẳng trong sở hữu, sử dụng tài sản chung giữa vợ chồng, trong sử dụng nguồn thu nhập chung của vợ chồng và quyết định các nguồn lực trong gia đình (tạm gọi chung là bình đẳng về kinh tế) và trong phân chia công việc gia đình... được xem là một trong những nội dung quan trọng về bình đẳng giới trong quan hệ gia đình đã được pháp luật Việt Nam ghi nhận¹⁰. Tuy nhiên trên thực tế hiện nay hầu như chưa có tài liệu thống kê chính thức nào của cơ quan nhà nước công bố về tỉ lệ vợ hoặc chồng là người khuyết tật, đặc biệt là phụ nữ khuyết tật có quyền quyết định tài sản chung vợ chồng; tỉ lệ khối lượng công việc nhà mà vợ hoặc chồng là người khuyết tật, nhất là phụ nữ khuyết tật phải gánh vác¹¹... Việc thiếu thông tin này không có nghĩa là quyền bình đẳng về kinh tế, về công việc nhà... của người khuyết tật, nhất là của phụ nữ khuyết tật trong quan hệ gia đình đã được đảm bảo trên thực tế, mà cần được

nhìn nhận là một điểm khó khăn, bất cập hiện nay đối với việc phân tích, đánh giá thực trạng bình đẳng giới trong lĩnh vực gia đình liên quan đến người khuyết tật nói chung và phụ nữ khuyết tật nói riêng.

Vậy làm thế nào để hạn chế tình trạng bất bình đẳng đối với phụ nữ khuyết tật trong hôn nhân gia đình?

Nhận thấy, nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự bất bình đẳng đối với phụ nữ khuyết tật bắt nguồn từ những định kiến xã hội đã tồn tại từ xa xưa, vì vậy, phải xác định rằng để thay đổi những định kiến này không phải là việc dễ dàng, nhanh chóng mà cần phải từ từ, lâu dài thông qua các biện pháp như:

- Bổ sung các quy định của pháp luật dành riêng cho phụ nữ khuyết tật liên quan đến bình đẳng giới trong hôn nhân gia đình như: khẳng định việc kết hôn, sinh con của phụ nữ khuyết tật là quyền thiêng liêng, vốn có và bình đẳng như những người khác trong Luật hôn nhân và gia đình, Luật người khuyết tật,... Trong các chính sách đó, nhấn mạnh trách nhiệm trước hết của Nhà nước trong việc đề ra các chính sách đảm bảo quyền bình đẳng của phụ nữ khuyết tật trong vấn đề hôn nhân và gia đình và tổ chức thi hành các chính sách đó.

- UBND các cấp cần tăng cường quy mô và chất lượng các hoạt động tuyên truyền về chính sách pháp luật, phổ biến kiến thức về quyền bình đẳng của phụ nữ khuyết tật tới cộng đồng và tới chính những phụ nữ khuyết tật với cách hình thức khác nhau và phù hợp với từng dạng khuyết tật (như mời phiên dịch ngôn ngữ kí hiệu tham gia cuộc họp, tăng cường kênh truyền hình có phiên dịch ngôn ngữ kí hiệu, phát tờ rơi chữ nổi tuyên truyền cho người mù, tăng cường hoạt động tuyên truyền thông qua Hội/đoàn thể địa phương,...).

- Rà soát các chế độ báo cáo, chế độ báo cáo thống kê, chương trình điều tra thống kê (cấp bộ ngành hoặc cấp quốc gia), bổ sung các chỉ tiêu/ phân tổ thống kê cần thiết về bình đẳng giới, BLG đối với đối tượng là phụ nữ, trẻ em gái khuyết tật. Thường xuyên công bố các thông tin thống kê nói trên theo quy định của pháp luật (liên quan đến trách nhiệm của Tổng Cục Thống kê; Ủy ban quốc gia về người khuyết tật và các bộ ngành có liên quan).

ThS. Ngô Thị Thu Hằng

1. Nghị định 144/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính về bảo trợ, cứu trợ xã hội và bảo vệ, chăm sóc trẻ em
2. <http://giadinh.net.vn/gia-dinh/hon-nhan-cua-nguoi-khuyet-tat-phu-nu-kho-ket-hon-hon-nam-gioi-gap-3-lan-32541.htm>
3. <https://dantri.com.vn/xa-hoi/phu-nu-khuyet-tat-luon-thiet-thoi-trong-hon-nhan-1382710135.htm>
4. Phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “nuôi con khỏe, dạy con ngoan” trong nữ CNVCLĐ được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phát động.
5. Ban Chấp hành TW Hội LHPN VN kỳ họp thứ X (khoá X) đã lựa chọn 4 phẩm chất đạo đức: Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang để triển khai tuyên truyền, học tập, rèn luyện trong toàn thể cán bộ, hội viên phụ nữ.
6. Báo cáo Điều tra quốc gia về người khuyết tật năm 2016 – Tổng cục Thống kê
7. <https://dantri.com.vn/xa-hoi/phu-nu-khuyet-tat-luon-thiet-thoi-trong-hon-nhan-1382710135.htm>
8. Liên hiệp hội về người khuyết tật Việt Nam, Báo cáo Nghiên cứu tình hình thực hiện UN CRPD tại Việt Nam, 2016, tr.45.
9. Báo cáo điều tra quốc gia về người khuyết tật 2016; NXB Thống kê 2018
10. Điều 7, Điều 18 Luật bình đẳng giới 2006.
11. Báo cáo điều tra quốc gia về người khuyết tật 2016; NXB Thống kê 2018.



Thông tư 26/2019/TT-BGTVT ngày 01 tháng 08 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành về Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ô tô khách thành phố để người khuyết tật tiếp cận, sử dụng và 05 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phụ tùng, linh kiện ô tô, mô tô, xe gắn máy.

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập link: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/-Giao-thong-Van-tai/-Thong-tu-26-2019-TT-BGTVT-quy-chuan-ky-thuat-o-to-khach-thanh-pho-de-nguoi-khuyet-tat-tiep-ca-n-422525.aspx>

Theo đó, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ô tô khách thành phố để người khuyết tiếp cận sử dụng quy định các yêu cầu kỹ thuật và việc kiểm tra chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với ô tô khách thành phố từ 17 chỗ trở lên (bao gồm cả chỗ dành cho người khuyết tật) để người khuyết tật tiếp cận sử dụng (sau đây gọi tắt là xe).

- **Yêu cầu kỹ thuật của xe về khả năng tiếp cận dành cho xe lăn gồm 7 yêu cầu:** (1) Chỗ để xe lăn; (2) Bàn nâng xe lăn và cầu lên xuống xe; (3) Cửa hành khách vào và cửa hành khách ra; (4) Lối đi dọc cho xe lăn; (5) Ký hiệu và đánh dấu; (6) Thiết bị thông tin; (7) Chiều sáng.

- **Yêu cầu kỹ thuật của xe về khả năng tiếp cận khác gồm 6 yêu cầu:** (1) Sàn và lối đi dọc xe; (2) Ghế ưu tiên; (3) Bậc lên xuống; (4) Tay vịn và tay nắm; (5) Thiết bị thông tin; (6) Hệ thống hạ thấp chiều cao xe. Trong đó, một số nội dung đáng chú ý như sau:

+ **Về chỗ để xe lăn:** Xe phải có ít nhất một chỗ để xe lăn. Đối với xe hai tầng, chỗ để xe lăn phải được bố trí ở tầng một. Chỗ để xe lăn có kích thước nhỏ nhất: Chiều dài theo chiều dọc xe: 1300 mm; Chiều rộng theo chiều ngang xe: 750 mm; Chiều cao từ bất kỳ điểm nào trên mặt sàn của chỗ để xe lăn: 1500 mm. Chỗ để xe lăn phải chứa được ít nhất một xe lăn có một người ngồi quay mặt về phía trước xe....

+ **Về bàn nâng xe lăn và cầu lên xuống xe:** Xe phải trang bị ít nhất một bàn nâng xe lăn hoặc một cầu lên xuống xe tại cửa vào ưu tiên và cửa ra ưu tiên (trừ xe khách thành phố BRT - Bus Rapid Transit hoặc loại hình vận tải tương tự).

+ **Ghế ưu tiên:** Xe phải có ít nhất 4 ghế ưu tiên dành cho người khuyết tật sử dụng. Ghế ưu tiên phải phù hợp với những yêu cầu sau: (1) Không được là ghế lật, gấp hoặc có thể dịch chuyển; (2) Chỉ quay mặt về phía trước hoặc phía sau xe. (3) Có vị trí gần cửa vào ưu tiên và cửa ra ưu tiên nhất có thể. (4) Giá tay lắp trên ghế ưu tiên phải di chuyển được trong phạm vi cần thiết để người khuyết tật có thể dễ dàng tiếp cận ghế ưu tiên hoặc ghế ưu tiên khác tiếp theo ghế này. Chiều rộng đệm ngồi không nhỏ hơn 440 mm, đối xứng qua đường tâm của ghế. Chiều sâu đệm ngồi không nhỏ hơn 350 mm....

Thông tư 26/2019/TT-BGTVT có hiệu lực từ ngày 15 tháng 09 năm 2019.

Quyết định 4678/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt nội dung văn kiện dự án "Đào tạo ngôn ngữ ký hiệu cho người điếc tại huyện Thanh Trì và huyện Chương Mỹ" do Quỹ Abilis/Phân Lan tài trợ cho Hội Người khuyết tật Thành phố Hà Nội.

Theo đó, hai mục tiêu chính của Dự án là: (1) Dạy ngôn ngữ ký hiệu cho người điếc và người nhà của người điếc để giúp người điếc và gia đình có thể giao tiếp nhiều hơn và chia sẻ được tâm tư, suy nghĩ ở mức cơ bản; (2) Mở rộng đội ngũ giảng dạy ngôn ngữ ký hiệu trong tương lai.

Đối tượng hưởng lợi gồm 20 người điếc và 20 người nhà của họ tại **hai huyện Thanh Trì và Chương Mỹ**.

Thời gian thực hiện là 05 tháng kể từ khi Dự án được UBND Thành phố phê duyệt, với hai kết quả chủ yếu: 20 người điếc và 20 người nhà của họ có kiến thức về ngôn ngữ ký hiệu, giúp họ có thể giao tiếp nhiều hơn với gia đình và những người xung quanh; Người điếc được tiếp cận nhiều thông tin hơn qua các bản tin có người phiên dịch ở góc hình trên tivi.

Kinh phí Dự án do Hội Người khuyết tật thành phố Hà Nội đóng góp dưới hình thức công lao động và văn phòng phẩm (không sử dụng vốn từ ngân sách Thành phố).

Quyết định 4678/QĐ-UBND có hiệu lực từ ngày 29 tháng 08 năm 2019.

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập link: <https://luatvietnam.vn/-dau-tu/quyet-dinh-4678-qd-ubnd-ha-noi-2019-dao-tao-ngon-ngu-ky-hieu-cho-nguoi-diec-tai-huyen-thanh-tri-176610-d2.html>



VẾT TRƯỢT DÀI...



Dù 8 giờ mới đến giờ làm việc nhưng từ sớm, mấy dây ghế trước ô cửa làm thủ tục cửa trại tạm giam đã chật kín người. Tiếng hỏi han xôn xao của mọi người đi thăm nuôi, trong đó có cụ bà đã ngoài 70 tuổi tay xách chiếc làn tre đến thăm cháu lần đầu. Bà Vân đôi mắt nhăn nheo, đờm buồn chậm rãi kể chuyện cháu mình – thằng Tuấn. Tháng trước, hai bà cháu đang ăn trưa thì công an ập đến còng tay nó đi, nó ú ớ mấy câu bà không hiểu gì, mấy ngày sau bà hỏi thăm cán bộ xã mới biết nó đánh người bị thương nặng rồi bị bắt về đây.

Bố mẹ Tuấn ly hôn rồi mỗi người một nơi, bỏ lại Tuấn ở với bà từ hồi mới chập chững biết đi. Cậu bé khá khinh, ngoan ngoãn nhưng chậm nói, đến năm tròn 3 tuổi có người làng mách đi bệnh viện khám mới biết Tuấn bị điếc bẩm sinh, không chữa được. Thế rồi, hai bà cháu cứ cặm cháo nuôi nhau qua ngày, Tuấn vẫn đi học mẫu giáo như những đứa trẻ trong làng nhưng đến lớp 1 thì đành nghỉ ở nhà vì không nghe thấy đồng nghĩa với không học được. Cô giáo cũng nói với bà cho Tuấn sang huyện bên học trường dành cho trẻ câm điếc nhưng nhà

không có điều kiện, không có tiền cho Tuấn đi học. Từ đấy, Tuấn trở thành đứa trẻ 5 không: không nghe, không nói, không biết đọc, không biết viết, không đi học. Không đến trường, lại thêm giao du với đám bạn xấu, dần dần Tuấn trở thành đứa trẻ ngỗ ngược và giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực. Có lẽ đây chính là nguyên nhân đánh dấu “vết trượt dài” năm 19 tuổi trong cuộc đời Tuấn...

Rằm tháng tám, Tuấn cùng đám bạn thân đi sang xóm bên chơi Trung thu. Đợt này các thanh niên đi làm đi học ở thành phố về đông vui, nhộn nhịp hẳn. Không rõ vì sao thanh niên hai xóm xích mích, lời qua tiếng lại với nhau, Tuấn nhìn khung cảnh cũng hiểu được phần nào. Đỉnh điểm, mấy thanh niên xóm bên túm vào chỉ chỗ Tuấn, cười nói, có người còn xô Tuấn ngã. Đây không phải lần đầu tiên Tuấn bị vậy nên sẵn sự tức giận đã bị nén bấy lâu nay, Tuấn vợ cục gạch bên cạnh nhắm thẳng đám thanh niên mà ném rồi bỏ chạy, chỉ kịp ngoái lại thấy một tên ôm đầu ngã xuống. Đó là Nam, thanh niên xóm bên bị gạch đập trúng đầu phải nhập viện, gia đình Nam sau đó đã báo công an.

Là một người câm điếc bẩm sinh và chưa từng học qua bất cứ trường lớp nào về ngôn ngữ kí hiệu nên cách Tuấn giao tiếp cũng hoàn toàn bản năng. Trình độ văn hóa là 0/12 nên việc hỏi đáp thông qua giấy bút là hoàn toàn không thể. Vì vậy, ngay từ những ngày đầu tiên thực hiện lấy lời khai, điều tra viên đã phải nhờ sự giúp đỡ từ bên thứ ba để hỗ trợ và kết nối người điếc. Với vụ việc này, cơ quan điều tra cũng đã mời luật sư bào chữa cho Tuấn, nhưng mọi cuộc trao đổi đều phải thông qua phiên dịch ngôn ngữ ký hiệu và vụ việc vẫn đang trong quá trình điều tra làm rõ. Chỉ thương thay cho bà Vân khi mái tóc đã bạc trắng vẫn đang tự trách bản thân: “Nhà mà có điều kiện cho nó đi học ngôn ngữ kí hiệu thì đến nay cũng không gặp sự việc như này. Nó vừa mồ côi cha mẹ lại câm điếc, không thể giao tiếp với ai nên mới có hành động nông nổi thế.” Mọi người xung quanh an ủi bà: “Mấy thanh niên kia không trêu chọc thì cháu bà đâu đánh lại.” Thoáng thấy bóng dáng thằng Tuấn được các chú công an dẫn ra, bà Vân gạt nước mắt, lóng ngóng bước vào phòng gặp.

Nguyễn Linh

Theo Điều 134 Luật sửa đổi Bộ Luật Hình sự 2017 quy định: Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% trở nên hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp của điều này thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến tù chung thân.

Điều 5 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP quy định về xử phạt hành chính đối với hành vi vi phạm quy định về trật tự công cộng: Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng đối với một trong những hành vi như có cử chỉ, lời nói thô bạo, khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác. Điều 155 Luật sửa đổi Bộ Luật Hình sự 2017 quy định: Người nào xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác, thì bị phạt cảnh cáo, phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 05 năm.

Điểm d, khoản 1, Điều 9 Luật Thi hành tạm giam, tạm giữ năm 2015 về Quyền và nghĩa vụ của người bị tạm giữ, người bị tạm giam quy định: người bị tạm giam có quyền gặp thân nhân, người bào chữa, tiếp xúc lãnh sự...

Câu hỏi 1: Tôi được nhận một phần di sản thừa kế do ông nội để lại nhưng tôi muốn từ chối nhận phần di sản thì tiến hành thủ tục từ chối trước hay sau khi phân chia di sản thừa kế? Hồ sơ thực hiện từ chối di sản thừa kế gồm những loại giấy tờ gì?

Phòng Luật Trung tâm ACDC trả lời:

Căn cứ khoản 3, Điều 620 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: “Việc từ chối nhận di sản phải được thể hiện trước thời điểm phân chia di sản”.

Như vậy, anh/chị chỉ cần tiến hành thủ tục từ chối trước thời điểm phân chia di sản thừa kế là được.

Hồ sơ thực hiện từ chối thừa kế tại tổ chức hành nghề công chứng: Căn cứ Điều 59 Luật Công chứng năm 2014 thì anh/chị cần chuẩn bị các loại giấy tờ sau:

- Phiếu yêu cầu công chứng
- Dự thảo Văn bản từ chối nhận di sản thừa kế (nếu có)
- Giấy tờ chứng minh quyền sở hữu tài sản của người để lại di sản
- Di chúc (nếu có)
- Giấy tờ chứng minh quan hệ giữa người để lại di sản và người từ chối di sản
- Giấy chứng tử hoặc giấy tờ khác chứng minh người để lại di sản đã chết
- Giấy tờ nhân thân của người từ chối nhận di sản

Câu hỏi 2: Bố tôi là thương binh mất sức lao động 38%, thuộc diện được hưởng trợ cấp hàng tháng. Nay bố tôi mất thì gia đình tôi sẽ được hưởng chế độ tử tuất như thế nào?

Phòng Luật Trung tâm ACDC trả lời:

Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Nghị định Số: 31/2013/NĐ-CP quy định về chế độ ưu đãi với thân nhân khi thương binh chết thì:

“1. Khi thương binh chết, người tổ chức mai táng được nhận mai táng phí; đại diện thân nhân được hưởng trợ cấp một lần bằng ba tháng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi.”

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 7 Pháp lệnh ưu đãi người có công năm 2005 sửa đổi, bổ sung năm 2012 thì thương binh thuộc đối tượng người có công với cách mạng nên trợ cấp mai táng phí theo quy định

pháp luật bảo hiểm xã hội. Do đó, thương binh khi mất thì thân nhân được hưởng trợ cấp mai táng phí bằng 10 lần mức lương cơ sở, tương đương với 14.900.000 đồng (mức lương cơ sở hiện tại là 1.490.000 đồng theo Nghị định 38/2019/NĐ-CP).

Ngoài ra, gia đình bạn còn được hưởng trợ cấp một lần bằng ba tháng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi theo Khoản 1 Điều 32 Nghị định 31/2013/NĐ-CP.

Câu hỏi 3: Tôi có thể bảo hiểm y tế 5 năm liên tục từ 01/07/2019 nhưng chưa dùng đến. Gần đây tôi bị đau đầu nên muốn đi khám. Vậy cho tôi hỏi, khi đi khám tôi dùng thẻ bảo hiểm y tế này thì được hưởng những quyền lợi gì?

Phòng Luật Trung tâm ACDC trả lời:

Theo điểm c khoản 1 Điều 22 Luật Bảo hiểm y tế 2008, sửa đổi bổ sung 2014, người tham gia BHYT 5 năm liên tục tính từ thời điểm tham gia đến thời điểm khám, chữa bệnh (gián đoạn tối đa không quá 03 tháng) sẽ được chi trả 100% chi phí nếu có sổ tiền cùng chi trả chi phí khám, chữa bệnh trong năm lớn hơn 6 tháng lương cơ sở và khám, chữa bệnh đúng tuyến.

Căn cứ theo Nghị định 38/2019/NĐ-CP: Từ ngày 01/07/2019, mức lương cơ sở là 1,49 triệu đồng/tháng. Như vậy, bác phải có sổ tiền cùng chi trả chi phí khám, chữa bệnh trong năm lớn hơn 8,94 triệu đồng thì sẽ được chi trả 100% chi phí khám, chữa bệnh đối với những lần khám, chữa bệnh đúng tuyến sau đó.

Để được hưởng quyền lợi nêu trên, theo hướng dẫn tại điểm d khoản 1 Điều 9 Quyết định 1399/QĐ-BHXH, bác phải đi khám, chữa bệnh đúng tuyến và lưu giữ chứng từ thu phần chi phí cùng chi trả làm căn cứ để cơ quan BHXH cấp “Giấy chứng nhận không cùng chi trả trong năm”.



TRUNG TÂM ACDC

Địa chỉ: P905, Tòa nhà Dream Center Home, ngõ 282 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội.

TƯ VẤN PHÁP LUẬT MIỄN PHÍ CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT

Tư vấn qua điện thoại: 024 6281 1234

Tư vấn qua email: tuvan@acdc.org.vn

Tư vấn trực tuyến trên website: <http://acdc.vn> hoặc tuvanmienphi.vn

Tư vấn qua Facebook: Trung tâm ACDC

Tư vấn tại địa phương, qua thư tay, bản tin, trực tiếp tại Văn phòng Trung tâm ACDC.

Công ty Chân tay giả thẩm mỹ (Prosiltech) tuyển dụng thợ kỹ thuật

CHIA SẺ
THÔNG TIN

TUYỂN DỤNG

Bạn có muốn đồng hành cùng Prosiltech mang lại sự tự tin cho những người kém may mắn?

Hơn ai hết chính các bạn hiểu rõ điều này cần thiết ra sao !

- Công việc đòi hỏi sự tỉ mỉ, cẩn thận và tâm huyết, không nản chí...
- Cơ hội nghề nghiệp lâu dài, thu nhập ổn định.

1, Vị trí tuyển dụng:

- Thợ kỹ thuật: 02 người;
- Công việc:
 - + Chế tạo khuôn mẫu bằng silicone (ứng dụng cho chân tay giả, đồ thủ công mỹ nghệ, trong xây dựng...);
 - + Đúc sản phẩm bằng silicone, nhựa (ứng dụng cho chân tay giả, đồ thủ công mỹ nghệ, tượng thạch cao, gạch 3D...)

2, Yêu cầu:

- + Chăm chỉ, nghiêm túc với công việc
- + Các bạn khuyết tật nhẹ hoặc khuyết tật nhẹ về chân (vẫn cần di chuyển nhưng ít)

3, Địa chỉ làm việc: Số 101-P9 ngõ 147B Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội.

4, Chế độ:

- Được đào tạo : 1 - 3 tháng, có hỗ trợ
- Thử việc : 1 tháng có lương.
- Chính thức : 6 - 8 triệu

CHƯƠNG TRÌNH ƯU ĐÃI GIẢM 50% CHI PHÍ LÀM CHÂN TAY GIẢ THẨM MỸ

Đối tượng nhận ưu đãi:

- + Người có hoàn cảnh khó khăn
- + Ưu tiên phụ nữ, trẻ em, những người có thể đến lấy mẫu dấu ngón tay trực tiếp.
(Trừ những trường hợp cắt sát không còn mỗm cụt để lấy ngón giả)

Thời gian thực hiện chương trình:

Thời gian nhận đăng ký từ 21/9/2019 đến hết ngày 30/10/2019.

Một số chú ý:

- Trường hợp KH phải lấy mẫu dấu tay bằng bộ kit thì chi phí gửi bộ kit, gửi và nhận mẫu KH sẽ thanh toán chi phí gửi hàng cho bưu điện.
- Trường hợp phải in ngón 3D thì KH sẽ chịu chi phí (nếu Prosiltech liên hệ được miễn phí in mẫu 3D thì KH không phải trả).

Chi tiết xin vui lòng liên hệ hotline hoặc trên Facebook fanpage:

Chân tay giả thẩm mỹ - Prosiltech





Trung tâm Hành động vì sự phát triển cộng đồng (Trung tâm ACDC) là một tổ chức của và vì Người khuyết tật Việt Nam làm việc trong lĩnh vực hỗ trợ người khuyết tật và những nhóm người yếu thế khác trong cộng đồng.

Chúng tôi với một đội ngũ nhân sự trẻ, giàu nhiệt huyết và kinh nghiệm đang tìm kiếm những giải pháp khả thi nhằm xây dựng một xã hội không vật cản và vì quyền của người khuyết tật với tôn chỉ mục đích “Chia sẻ niềm tin và nâng cao vị thế” cho cộng đồng người khuyết tật Việt Nam.

Ban biên soạn:

Nguyễn Thị Lan Anh
Đàm Việt Hà
Trần Thị Minh
Nguyễn Thị Ánh Ngọc
Phan Ngọc Việt

Hàng tháng, Trung tâm ACDC cho ra mắt Bản tin nội bộ Chính sách & Cuộc sống để phục vụ hữu ích hơn cho nhu cầu cập nhật tin tức của người khuyết tật Việt Nam và những tổ chức, cá nhân làm việc trong lĩnh vực người khuyết tật tại Việt Nam. Chúng tôi luôn hy vọng sẽ có những góp ý và cộng tác của các độc giả để bản tin ngày càng phong phú, đa dạng và thiết thực hơn. Bản tin sẽ được chuyển đến email của các Hội/Nhóm người khuyết tật trên toàn quốc, trên trang Fanpage và trang website chính thức của Trung tâm ACDC. Khi sao chép nội dung, cần liên lạc với Ban biên tập và ghi rõ nguồn.

Liên hệ với Ban biên tập bản tin của Trung tâm ACDC:

Điện thoại: 024 6675 3946 Email: minhtran@acdc.org.vn.

Địa chỉ: Phòng 905, Tòa nhà Dream Center Home, 282 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội.



USAID
TỪ NHÂN DÂN MỸ